TOÀ ÁN NHÂN DÂN **QUẬN LÊ CHÂN** **THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 86/2022/HS-ST
Ngày 19-9-2022

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN QUẬN LÊ CHÂN THÀNH PHỐ HẢI PHÒNG

Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ toạ phiên toà: Ông Nguyễn Song Hải

Các Hội thẩm nhân dân:

Bà Nguyễn Thị Mai

Ông Nguyễn Văn Hạnh

Thư ký phiên toà*:* Bà Ngô Trần Phương Thảo - Thư ký Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng

Đại diện Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân tham gia phiên toà*:* Bà Đỗ Thị Bích Huyền- Kiểm sát viên.

Ngày 19 tháng 9 năm 2022, tại trụ sở Toà án nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 82/2022/TLST-HS ngày 23 tháng 8 năm 2022 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 246/2022/QĐXXST-HS ngày 30 tháng 8 năm 2022 và Thông báo thay đổi lịch đổi lịch xét xử ngày 12 tháng 9 năm 2022 với bị cáo:

Nguyễn Đức T, sinh năm 1978 tại Hải Phòng. Nơi cư trú: Số 15/5/31/128 T, phường A, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng; nghề nghiệp: Lao động tự do; trình độ văn hóa: Lớp 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Nguyễn Văn T (đã chết) và bà Nguyễn Thị S; chưa có vợ con; tiền án, tiền sự: Không; bị tạm giữ ngày 02/6/2022; tạm giam ngày 07/6/2022; có mặt.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 12 giờ 00 phút ngày 02/6/2022 Nguyễn Đức T điều khiển xe máy biển kiểm soát 16M2-387X đi từ nhà đến khu vực đường tàu Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng để mua ma túy về sử dụng. Khi T đi đến khu

vực số 63 Trần Nguyên Hãn thì gặp một người nam giới khoảng 30 tuổi thì T dừng lại, người nam giới hỏi T " mua hàng không", T hiểu ý người nam giới hỏi T có mua ma túy không, T đồng ý và bảo nam giới đó bán cho T 900.000 đồng ma túy. T đưa cho người nam giới 900.000 đồng, người nam giới đưa cho T một túi nilon màu trắng mép viền màu đỏ bên trong chứa chất bột màu trắng và 01 gói nilon nhỏ trong có gói giấy chứa chất bột màu trắng là heroine. T nhận ma túy cất giấu vào nách trái rồi đứng nghe điện thoại thì bị lực lượng Công an tiến hành kiểm tra phát hiện bắt quả tang. Thu giữ tại nách trái của T 01 gói nilon kích thước 04x07 cm mép viền đỏ bên và 01 gói nilon nhỏ chứa gói giấy bên trong chứa ma túy. Ngoài ra lực lượng Công an còn thu giữ tại túi quần phía trước bên phải T đang mặc 01 điện thoại di động nhãn hiệu SamSung màu trắng đã qua sử dụng, thu giữ tại túi quần phía sau bên phải 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Đức T và số tiền 317.000 đồng; 01 xe máy nhãn hiệu YAMAHA Jupiter biển kiểm soát 16M2-3878. Công an đã đưa T về cùng tang vật về Công an phường Trại Cau lập biên bản bắt người phạm tội quả tang.

Bản kết luận giám định số 242/KL- KTHS(MT) ngày 04/6/2022 của Phòng kỹ thuật hình sự Công an thành phố Hải Phòng kết luận: Chất bột màu trắng gửi giám định là mà túy, có khối lượng 3,32 gam, là loại Heroine.

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Đức T khai nhận như nội dung trên.

Vật chứng của vụ án: 01 phong bì niêm phong số 242/KLGĐ-MT đựng vỏ bao gói và số ma túy còn lại sau giám định và một số tài sản cá nhân của T gồm: 01 điện thoại nhãn hiệu SamSung màu trắng; 01 thẻ căn cước công dân mang tên Nguyễn Đức T và số tiền 317.000 đồng.

Đối với người nam giới bán ma túy cho T không rõ căn cước, lai lịch nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân không có căn cứ xử lý.

Đối với chiếc xe máy biển kiểm soát 16M2-387X quá trình điều tra xác định được chủ sở hữu hợp pháp là anh Trần Văn H. Anh H cho T mượn xe không biết T sử dụng để đi mua ma túy nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an quận Lê Chân đã trả lại cho anh H quản lý, sử dụng.

Tại bản Cáo trạng số 92/CT-VKS ngày 19/8/2022, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân đã truy tố bị cáo Nguyễn Đức T về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" quy định tại điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật Hình sự.

Tại phiên tòa, bị cáo đã khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung cáo trạng, bị cáo tỏ ra ăn năn, hối cải và xin Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt.

Đại diện Viện Kiểm sát tại phiên tòa trình bày lời luận tội, sau khi phân tích đánh giá tính chất vụ án, mức độ, tính nguy hiểm và hậu quả của hành vi phạm tội

cùng các tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo đã đề nghị Hội đồng xét xử:

Áp dụng điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Nguyễn Đức T mức án từ 42 đến 48 tháng tù về tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy". Đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ Điều 47 Bộ luật Hình sự; Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Đề nghị tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong lượng ma túy và vỏ bao gói còn lại sau giám định;

Trả lại bị cáo 01 căn cước công dân và 01 điện thoại SamSung màu trắng và số tiền 317.000 đồng.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an quận Lê Chân, Điều tra viên, Viện Kiểm sát nhân dân quận Lê Chân và Kiểm sát viên: Trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật Tố tụng hình sự. Quá trình điều tra, truy tố và tại phiên tòa, bị cáo không có ý kiến hay khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng.

[2] Về hành vi tàng trữ trái phép chất ma túy: Lời khai của bị cáo tại phiên tòa phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với lời khai của người chứng kiến, biên bản bắt người phạm tội quả tang, báo cáo bắt giữ của lực lượng công an, kết luận giám định, vật chứng thu giữ, tài liệu khác có trong hồ sơ vụ án. Vì vậy, đã có đủ cơ sở kết luận: Khoảng 12 giờ 40 phút ngày 02/6/2022, tại trước cửa nhà số 63 Trần Nguyên Hãn, quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng, Nguyễn Đức T bị bắt quả tang khi đang cất giữ trái phép chất ma túy có khối lượng 3,32 gam, là loại Heroine, mục đích để sử dụng cho bản thân. Hành vi của bị cáo đã thỏa mãn cấu thành tội "Tàng trữ trái phép chất ma túy" vi phạm điểm c khoản 1 Điều 249 Bộ luật hình sự như Viện kiểm sát nhân dân quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng truy tố là có căn cứ, đúng pháp luật.

[3] Tính chất của vụ án là nghiêm trọng. Hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, xâm phạm đến chế độ quản lý các chất ma túy của Nhà nước. Hiện nay, tệ nạn ma túy đang là hiểm họa lớn đối với toàn xã hội, gây tác hại xấu cho sức khỏe con người, gây ảnh hưởng nghiêm trọng đến trật tự, an toàn xã hội và là tác nhân làm phát sinh nhiều loại tệ nạn xã hội khác. Vì vậy cần phải có hình phạt

tương xứng với tính chất, mức độ hành vi phạm tội và đặc điểm nhân thân của bị cáo.

[4] Về tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự: Bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự.

[5] Về tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự: Tại Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo khai báo thành khẩn, tỏ ra ăn năn hối cải nên bị cáo được áp dụng tình tiết giảm nhẹ quy định tại điểm s khoản 1 Điều 51 Bộ luật Hình sự.

[6] Về hình phạt áp dụng đối với bị cáo: Căn cứ tính chất, mức độ nguy hiểm của hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự, vai trò và đặc điểm nhân thân của bị cáo như đã phân tích ở trên, Hội đồng xét xử thấy bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự nhưng với khối lượng ma túy tàng trữ như đã phân tích ở trên vẫn cần có hình phạt tương xứng với hành vi của bị cáo mới đủ tác dụng cải tạo bị cáo và phòng ngừa tội phạm chung.

[7] Về hình phạt bổ sung: Theo quy định tại khoản 5 Điều 249 Bộ luật Hình sự thì "người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ 5.000.000 đồng đến 500.000.000 đồng". HĐXX xét bị cáo không có công việc thu nhập ổn định nên không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền đối với bị cáo.

[8] Về xử lý vật chứng: Hiện Chi cục thi hành án dân sự quận Lê Chân đang quản lý 01 phong bì đã niêm phong bên trong đựng số ma túy còn lại sau giám định. Xét thấy, số vật chứng này liên quan đến việc phạm tội, là vật cấm tàng trữ, cấm lưu hành nên cần áp dụng điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự tịch thu tiêu hủy.

[9] Đối với 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Đức T xét đây là giấy tờ tùy thân của bị cáo nên trả lại cho bị cáo.

[10] Đối với 01 điện thoại SamSung màu trắng và số tiền 317.000 đồng thu giữ của bị cáo không liên quan đến việc phạm tội nên trả lại cho bị cáo. Tuy nhiên xét bị cáo còn phải chịu tiền án phí nên cần tiếp tục tạm giữ số tiền 317.000 đồng của bị cáo để đảm bảo thi hành án về phần án phí, số tiền còn lại trả cho bị cáo.

[11] Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

[12] Về quyền kháng cáo: Bị cáo có quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm c khoản 1 Điều 249; điểm s khoản 1 Điều 51; Điều 38 Bộ luật Hình sự, xử phạt Nguyễn Đức T 42 (bốn mươi hai) tháng tù về tội "Tàng trữ

trái phép chất ma túy". Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 02 tháng 6 năm 2022.

Về xử lý vật chứng: Căn cứ điểm c khoản 1 Điều 47 Bộ luật Hình sự; điểm a khoản 2, khoản 3 Điều 106 Bộ luật Tố tụng hình sự:

Tịch thu, tiêu hủy 01 phong bì niêm phong đựng lượng ma túy cùng vỏ bao bì còn lại sau giám định có số 242/KLGĐ-MT.

Trả lại bị cáo 01 căn cước công dân mang tên Nguyễn Đức T và 01 điện thoại SamSung màu trắng.

(Theo biên bản giao nhận tài sản, vật chứng ngày 19/8/2022 giữa Công an quận Lê Chân và Chi cục Thi hành án dân sự quận Lê Chân, thành phố Hải Phòng).

Trả lại cho bị cáo số tiền 317.000 đồng (ba trăm mười bảy nghìn đồng) nhưng tiếp tục tạm giữ để đảm bảo thi hành án.

(Theo giấy nộp tiền ngày 15 tháng 08 năm 2022 của Công an quận Lê Chân vào kho bạc Nhà nước quận Lê Chân)

Về án phí: Áp dụng Điều 135; Điều 136 Bộ luật Tố tụng hình sự; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc Hội:

Buộc bị cáo phải chịu 200.000đ (hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo: Căn cứ vào các Điều 331 và Điều 333 Bộ luật tố tụng hình sự, bị cáo Nguyễn Đức T có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án.

Trường hợp bản án được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các điều 6, 7, 7a và 9 Luật Thi hành án dân sự, thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Nơi nhận:
- Bị cáo; UBND nơi bị cáo cư trú;
- VKSND thành phố;
- VKSND quận Lê Chân;
- Công an quận Lê Chân;
- Phòng PV06; PC10;
- THA hình sự;
- Chi cục THADS quận Lê Chân;
- Sở tư pháp;
- Lưu: HS, VT.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Nguyễn Song Hải